

Số:

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính quý 2, 6 tháng
năm 2021 so với quý 2, 6 tháng năm 2020

Kiên Giang, ngày 29 tháng 07 năm 2021

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Căn cứ kết quả Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất quý 2, 6 tháng năm 2021.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất quý 2, 6 tháng năm 2021 lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với quý 2, 6 tháng năm 2020:

Tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất quý 2, 6 tháng 2021

| ST T | Diễn giải | Quý 2/2021 | Quý 2/2020 | 6 tháng 2021 | 6 tháng 2020 | Tỷ lệ (%) | Tỷ lệ (%) |
|---------|-------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|--------------|--------------|
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=(1-2)/2 | 6=(3-4)/4 |
| 1 | Doanh thu thuần | 167.686.308.090 | 455.066.678.642 | 414.078.467.743 | 560.212.508.175 | -63% | -26% |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 18.975.727.043 | 2.050.025.962 | 20.745.326.510 | 3.006.373.116 | 826% | 590% |
| 3 | Giá vốn hàng bán | 96.938.690.307 | 327.228.485.404 | 273.527.176.646 | 404.190.425.361 | -70% | -32% |
| 4 | Chi phí tài chính | 7.042.126.267 | 13.691.240.515 | 14.361.180.850 | 16.896.299.441 | -49% | -15% |
| 5 | Chi phí bán hàng | 4.093.414.704 | 6.257.086.478 | 9.821.097.386 | 9.556.636.696 | -35% | 3% |
| 6 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 28.491.732.070 | 36.572.921.974 | 58.494.898.687 | 55.421.498.506 | -22% | 6% |
| 7 | Lợi nhuận trước thuế | 51.268.955.096 | 77.430.515.985 | 80.213.239.365 | 83.211.176.725 | -34% | -4% |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | 40.298.516.119 | 62.604.328.009 | 62.281.681.959 | 67.030.981.592 | -36% | -7% |

Tóm tắt báo cáo tài chính riêng quý 2, 6 tháng 2021

| STT | Diễn giải | Quý 2/2021 | Quý 2/2020 | 6 tháng 2021 | 6 tháng 2020 | Tỷ lệ (%) | Tỷ lệ (%) |
|-----|-------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------------|-----------|-----------|
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5=(1-2)/2 | 6=(3-4)/4 |
| 1 | Doanh thu thuần | 129.770.393.279 | 416.119.678.405 | 351.157.612.582 | 455.726.286.545 | -69% | -23% |
| 2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 14.355.653.465 | 818.132.467 | 14.392.482.636 | 978.676.515 | 1655% | 1371% |
| 3 | Giá vốn hàng bán | 81.303.596.634 | 305.366.753.522 | 241.676.114.138 | 325.313.558.319 | -73% | -26% |
| 4 | Chi phí tài chính | 4.090.822.862 | 10.986.837.851 | 8.035.830.716 | 11.983.688.393 | -63% | -33% |
| 5 | Chi phí bán hàng | 1.923.007.244 | 4.230.847.730 | 5.129.322.239 | 5.237.913.330 | -55% | -2% |
| 6 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 17.883.640.006 | 28.573.705.841 | 41.115.387.805 | 41.455.648.889 | -37% | -1% |
| 7 | Lợi nhuận trước thuế | 39.760.543.817 | 69.785.939.284 | 70.820.703.818 | 76.879.209.801 | -43% | -8% |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | 31.749.604.271 | 55.799.097.041 | 56.558.834.649 | 61.265.950.130 | -43% | -8% |

Lợi nhuận sau thuế quý 2/2021: báo cáo riêng giảm 43%, báo cáo hợp nhất giảm 36% so với báo cáo quý 2/2020; Lợi nhuận sau thuế 6 tháng năm 2021: báo cáo riêng giảm 8%, báo cáo hợp nhất giảm 7% so với báo cáo 6 tháng năm 2020 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Quý 2 năm 2021, do tình hình dịch bệnh kéo dài, TP Rạch Giá thực hiện giãn cách theo quy định. Công trình thi công của Công ty chủ yếu trên địa bàn TP Rạch Giá nhiều công trình bị chậm tiến độ giao nhà theo kế hoạch 6 tháng đầu năm 2021.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh quý 2 và 6 tháng năm 2021 so với cùng kỳ năm trước Công ty CP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng KG xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân Trọng.

Nơi nhận :

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM

CTY CP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XDKG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Như Phượng